| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**TP.P**<br>**TỈNH N** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 31/2023/QĐST-HNGĐ | *P, ngày 15 tháng 3 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 119/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2023 về việc: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Trương Huỳnh Ngọc A, sinh năm 1983
- Chị Trần Thị Thúy C, sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: Khu phố 1, phường Đô Vinh, thành phố P , tỉnh N .

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Trương Huỳnh Ngọc A và chị Trần Thị Thúy C được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên là hôn nhân hợp pháp. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng anh Trương Huỳnh Ngọc A và chị Trần Thị Thúy C không đồng ý trở về chung sống đoàn tụ, anh Trương Huỳnh Ngọc A và chị Trần Thị Thúy C yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Trương Huỳnh Ngọc A và chị Trần Thị Thúy C xác nhận vợ chồng có 02 (*Hai*) con chung tên Trương Huỳnh Gia N , sinh ngày 10/8/2010 và Trương Huỳnh Gia T , sinh ngày 29/6/2015. Khi ly hôn, vợ chồng thỏa thuận: Chị Trần Thị Thúy C là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung. Anh Trương Huỳnh Ngọc A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đồng/02con/tháng (*Tức 1.500.000đ/01con/tháng*). Thời gian cấp dưỡng được tính kể từ tháng 03 năm 2023 cho đến khi các cháu Trương Huỳnh Gia Ngọc, Trương Huỳnh Gia Tú đủ 18 tuổi, lao động tự túc được.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Trương Huỳnh Ngọc A và chị Trần Thị Thúy C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh Trương Huỳnh Ngọc A và chị Trần Thị Thúy C, mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Huỳnh Ngọc A và chị Trần Thị Thúy C đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trương Huỳnh Ngọc A đồng ý giao 02 (Hai) con chung tên Trương Huỳnh Gia N , sinh ngày 10/8/2010 và Trương Huỳnh Gia T , sinh ngày 29/6/2015 cho chị Trần Thị Thúy C trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Trương Huỳnh Ngọc A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đồng/02con/tháng (*Tức 1.500.000đ/01con/tháng*). Thời gian cấp dưỡng được tính kể từ tháng 03 năm 2023 cho đến khi các cháu Trương Huỳnh Gia Ngọc, Trương Huỳnh Gia Tú đủ 18 tuổi, lao động tự túc được.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Anh Trương Huỳnh Ngọc A và chị Trần Thị Thúy C, mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm Anh Trương Huỳnh Ngọc A và chị Trần Thị Thúy C đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005040 ngày 07 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P , tỉnh N . Anh Trương Huỳnh Ngọc A và chị Trần Thị Thúy C đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- TAND tỉnh N ;
- VKSND TP. P;
- CCTHADS TP. P;
- UBND phường Đô Vinh, TP.P;
(*Giấy CNKH số: 23, quyển 01/2010 Ngày 08/3/2010*).
- Lưu hồ sơ, án văn.

**THẨM PHÁN**

**Từ Công Từ Rượu**